TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HS - ST
Ngày: 30 - 7 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Vinh Quang
Ông Nguyễn Viết Sự
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Ông Cao Thanh Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ng; sinh ngày 14 tháng 6 năm 1983, tại huyện Q, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Xóm 9, xã Giao H, huyện Gi, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B và bà Lê Thị H; có chồng là Phạm Văn Ngh; có 03 con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013**;** tiền án; tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 24-4-2020, chuyển tạm giam từ ngày 27-4-2020; "có mặt".

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Ngọc – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định; "có mặt".
- Người làm chứng: Anh Đặng Vũ C "vắng mặt"
- Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn R "vắng mặt"
Bà Bùi Thị N "vắng mặt"
Bà Bùi Thị L "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 24-4-2020 Đặng Vũ C (là đối tượng nghiện chất ma túy) đi bộ một mình đến nhà Nguyễn Thị Ng để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi C gặp Ng đang ở nhà, C hỏi mua 200.000đ tiền heroin, Ng đồng ý bán, C đưa cho Ng 200.000đ, Ng nhận tiền rồi lấy từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc ra đưa cho C 02 gói heroin được gói bằng giấy kẻ ô ly màu trắng thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Đặng Vũ C 02 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu C. C khai đó là 02 gói heroin vừa mua của Ng với giá 200.000đ. Thu giữ của Nga 200.000đ, Ng khai là tiền vừa bán ma túy cho C mà có. Ngoài ra Ng còn tự giác giao nộp cho tổ công tác 04 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu N. Ng khai là 04 gói heroin của Ng cất giấu để bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 446/GĐKTHS ngày 25-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: "Mẫu bột dạng cục màu trắng trong trong 02 phong bì thư niêm phong ký hiệu C và N gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine; Tổng khối lượng mẫu C: 0,019 gam; Tổng khối lượng mẫu N: 0,207 gam".

Tại Cáo trạng số: 72/CT - VKS ngày 06-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu 200.000 đồng là tiền Nga bán ma túy cho Cương sung ngân sách Nhà nước. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận gì. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tang vật thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24 tháng 4 năm 2020 tại nhà ở của mình Nguyễn Thị Ng đã có hành vi bán trái phép cho Đặng Vũ Cương 02 gói heroin có tổng khối lượng 0,019 gam với giá 200.000đ và cất giấu 0,207 gam heroin mục đích bán kiếm lời thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng tới gia đình, cộng đồng, là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật, làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần có hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định của Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ các quy định của pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền 200.000đ là tiền mua bán trái phép ma túy mà có sẽ áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về nguồn gốc số heroine thu giữ, Nguyễn Thị Ng khai mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ với giá 400.000 đồng. Quá trình điều tra chưa xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Hành vi của Đặng Văn C mua 0,019 gam heroin để sử dụng cho bản thân, xét thấy lượng heroin chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Giao Thủy đã xử lý bằng biện pháp hành chính là phù hợp.

[10] Đối với chiếc điện thoại di động Nokia và thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Ng đã thu giữ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nga không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình là phù hợp.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ng 2 năm 3 tháng (hai năm, ba tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày giam giữ 24-4-2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu 200.000đ (hai trăm nghì đồng) sung ngân sách Nhà nước. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 446/GĐKTHS ngày 25-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07-7-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị Ng phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

Ông Ngọc Lễ